

Số: /BC-TH

Cao Minh, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đặc điểm, tình hình:

1.1. Quy mô trường, lớp: Hiện năm học 2023-2024, số học sinh 623/19 lớp.

1.2. Cơ sở vật chất:

Hiện tại có 32 phòng học và chức năng. Trong tháng 5 sẽ được bàn giao thêm 4 phòng học và chức năng, cơ bản đảm bảo đủ các phòng học và chức năng. Công trình phụ trợ đầy đủ, đảm bảo diện tích, đảm bảo an toàn, an ninh trường học. Trường đã đạt Chuẩn Quốc gia năm 2019. Tuy nhiên, trang thiết bị phục vụ việc chuyển đổi số còn hạn chế, máy tính phòng tin học còn thiếu so sĩ số học sinh.

1.3. Về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Về số lượng: Trường hiện có 29 CBGV CNV, trong đó 2 BGH, 25 Giáo viên trực tiếp đứng lớp; 2 nhân viên KTVT và thư viện thiết bị. So với chỉ tiêu UBND huyện giao thiếu 4 giáo viên.

- Về trình độ:

+ Cán bộ quản lý: 2/2 đạt trình độ Chuẩn (ĐH), trong đó có 01 đồng chí đang theo học lớp Thạc sĩ, đảm bảo các quy định theo tiêu chuẩn về lý luận chính trị, quản lý giáo dục, quản lý nhà nước. 100% CBQL xếp loại chuẩn mức Tốt và Xuất sắc.

+ Giáo viên: CĐ: 1 (Tuổi cao, sinh năm 1969); ĐH: 24, đạt 100% GV đạt trình độ chuẩn. Trình độ Tin học: THVP: 100%; Ngoại ngữ: đạt (59%). Trong đó trình độ ĐH: 01; C. Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp năm 2023 đạt mức Khá trở lên 100%.

Tuy nhiên tỷ lệ giáo viên, nhân viên còn thiếu so định mức hàng năm.

1.3. Chất lượng giáo dục

- Công tác phổ cập giáo dục-xóa mù chữ: Năm 2023, xã được công nhận PCGD mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Chất lượng giáo dục toàn diện: Hàng năm, 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, không có học sinh bỏ

học, tỷ lệ học sinh lưu ban ngày một giảm. Số học sinh đạt hoàn thành tốt được phát triển. Chất lượng đại trà cơ bản ổn định.

2. Thuận lợi trong xây dựng và triển khai thực hiện Nghị quyết về giáo dục

- Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhà trường được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND huyện Vĩnh Bảo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học: Năm học 2020-2021 và 2021-2022 đã đầu tư cho chương trình thay sách lớp 1, lớp 2 trên 200 triệu đồng.

Nhà trường đón nhận sự quan tâm chỉ đạo của SGD&ĐT, PGD&ĐT huyện Vĩnh Bảo thực hiện thành công nhiều chuyên đề, hội thảo các cấp về đổi mới phương pháp giảng dạy theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Vì vậy 100% GV tự tin thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2019 nên có điều kiện cơ sở vật chất thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Nhiều năm liền Chi bộ đều đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2019, chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Khó khăn, vướng mắc, bất cập

- Sự huy động và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động trong trường trong những năm qua, nhà trường cũng đã tích cực song chỉ là mức độ nhỏ, chưa đủ điều kiện đầu tư những hạng mục lớn, với trang thiết bị hiện đại.

- Số giáo viên, nhân viên được biên chế những năm gần đây không đảm bảo tỷ lệ theo quy định ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhất là giáo viên Tin học và Ngoại ngữ.

- Công tác thi đua khen thưởng còn hạn chế do kinh phí hạn hẹp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 05-NQ/HU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy khóa XXVI về "Nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực có chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là NQ 05);

- Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường là hướng tới đạt mục tiêu giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung cao huy động mọi nguồn lực tiếp tục duy tu sau Chuẩn, từng năm có kế hoạch mua sắm bổ sung cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện thay sách giáo khoa theo lộ trình đến 2025. Phấn đấu đến năm 2025, trường đạt Chuẩn mức độ 2. Trường tiếp tục giữ vững danh hiệu: “Tập thể lao động Xuất sắc”

- Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường vừa hồng vừa chuyên.

- Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục-xóa mù chữ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, nâng cao chất lượng và hiệu quả GD&ĐT theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

1.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết;

Nhà trường đã chỉ đạo tập trung cao cho công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết. Tổ chức cho 100% CB, GV, NV học tập Nghị quyết và triển khai thực hiện.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết thực hiện NQ 05;

BGH nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát, hàng năm đều có sơ kết những việc đã làm được theo NQ 05.

2. Kết quả cụ thể (Cần bám vào mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và 10 nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết để kiểm điểm, đánh giá kết quả đạt đến đâu?)

2.1. Thực hiện các mục tiêu cụ thể

a) Chất lượng giáo dục

+ Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (6-10 tuổi) đạt 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%. 100% học sinh được học Ngoại ngữ, trên 60% học sinh được học Tin học.

- Kết quả giáo dục học sinh xếp loại hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện đạt trên 70%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp đạt 99% trở lên, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

- Có nhiều học sinh tham gia và đạt giải giỏi, học sinh năng khiếu ở các môn học. Năm học 2022-2023 có 171 giải cấp huyện(trong đó có 8 giải nhất, 35 giải nhì, 67 giải ba và 61 giải KK), 4 giải cấp TP ((1 giải nhì, 1 giải ba và 2 giải KK); 1 giải KK cấp Quốc gia; So với cùng kỳ năm học trước tăng 62 giải cấp huyện, 3 giải cấp TP và 1 giải cấp QG.

b) Chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên

- 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật GD 2019. có 1 CB-đang theo học trình độ trên chuẩn (thạc sĩ).

- 100% thực hiện chương trình GDPT 2018 có hiệu quả.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin đạt 100%; thực hiện 1 chuyên đề/GV/năm; 1 sáng kiến kinh nghiệm/GV/năm.

- Trên 80% trở lên giáo viên đạt GVĐG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 35% trở lên, cấp thành phố có 3 đ/c.

- Có 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn, có kinh nghiệm tốt về quản trị. Trình độ tay nghề giáo viên và nhân viên được nâng cao.

c) Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng

Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Đã tham mưu địa phương, hiện công trình gần hoàn thành 2 phòng học, 01 phòng KH&CN, 01 nhà đa năng; sửa 10 phòng học; đổ bê tông toàn bộ sân trường, tạo khuôn viên đẹp, sạch, với tổng kinh phí khoảng trên 10 tỷ đồng.

- Trang bị các thiết bị dạy học công nghệ theo hướng hiện đại : Ti vi, máy soi,..., bàn học, hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn.

- Lắp camera 1 số các phòng học và phòng chức năng.

2.2. Thực hiện các nhiệm vụ (10 nhiệm vụ trong nghị quyết)

2.2.1. Về đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; nâng cao nhận thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Chi bộ, BGH.

- Chi bộ thực hiện đúng về quy hoạch cán bộ nguồn theo chỉ đạo của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch, các chủ trương, chính sách, định hướng của Thành phố, Huyện và của ngành về phát triển giáo dục và đào tạo tới 100% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh.

- Tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức lối sống cho CBGV trong trường, đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.

2.2.2. Về đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả của các cơ sở giáo dục trên địa bàn .

- Quản lý hành chính: Xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định và được công nghệ hoá; lưu trữ có khoa học tiện lợi việc tra cứu. Đã thực hiện quản lý trên hệ thống số đạt. 100%

- Quản lý chuyên môn: Đảm bảo đúng nguyên tắc, phát huy điểm mạnh, nhân rộng gương tiên tiến điển hình, tạo không khí thi đua tích cực trong nhà trường.

- Quản lý tài chính, CSVC, thiết bị: Đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai, dân chủ, công bằng.

- Công tác tham mưu quan hệ cộng đồng: Tích cực, chủ động, sáng tạo, đúng lúc, đúng thời điểm để nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch của ngành.

- Tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị các phòng ngoại ngữ, tin học và tổ chức cho 100% học sinh được học đảm bảo sự phát triển toàn diện cho học sinh.

- Đổi mới công tác quản trị theo hướng phân quyền, phân cấp theo đúng vị trí việc làm nhằm phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân trong từng lĩnh vực góp phần phát triển nhà trường một cách hiệu quả và bền vững. Tạo tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, làm tốt vai trò người đứng đầu. Kết quả cụ thể:

+ Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (6-10 tuổi) đạt 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%. 100% học sinh được học Ngoại ngữ, trên 60% học sinh được học Tin học.

- Kết quả giáo dục học sinh xếp loại hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện đạt trên 70%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp đạt 99% trở lên, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.2.3. Về tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng xã hội học tập.

- Căn cứ dự báo quy mô học sinh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, nhà trường sớm có phương án để tham mưu địa phương đầu tư xây dựng thêm phòng, CSVC, trang thiết bị dạy học theo Thông tư của Bộ GD&ĐT nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục thông qua phối kết hợp gia đình, nhà trường và xã hội; phát huy tốt vai trò các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để phục vụ cho sự nghiệp giáo dục.

- Hàng năm, thực hiện tốt “3 công khai” về cơ sở vật chất, về đội ngũ, về chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục phối kết hợp với Hội cựu giáo chức xã, Hội khuyến học của địa phương, các gia đình, dòng họ trên địa bàn để tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp giáo dục phát triển tốt nhất Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Đã tham mưu địa phương, hiện công trình gần hoàn thành 2 phòng học, 01 phòng KH&CN, 01 nhà đa năng; sửa 10 phòng học; đổ bê tông toàn bộ sân trường, tạo khuôn viên đẹp, sạch, với tổng kinh phí khoảng trên 10 tỷ đồng.

Cụ thể:

- Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Đã tham mưu địa phương, hiện công trình gần hoàn thành 2 phòng học, 01 phòng KH&CN, 01 nhà đa năng; sửa 10 phòng học; đổ bê tông toàn bộ sân trường, tạo khuôn viên đẹp, sạch, với tổng kinh phí khoảng trên 10 tỷ đồng.

- Trang bị các thiết bị dạy học công nghệ theo hướng hiện đại: Mỗi phòng học đều có Ti vi, máy soi,..., bàn học, hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn. Xây dựng phòng Tin học đủ máy tính cho 2 HS/ máy.

- Lắp camera 1 số các phòng học và phòng chức năng.

2.2.4. Về xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.

- Sắp xếp đội ngũ theo đúng vị trí việc làm; Tạo điều kiện GV tham gia bồi dưỡng nâng hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT, PHT; nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.

- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học đạt Tốt và Khá 100%.

- Đảm bảo tốt chế độ chính sách cho CBGVNV, có cơ chế riêng cho công tác thực hiện CTGDPT mới - 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật GD 2019. có 1 CB- đang theo học trình độ trên chuẩn (thạc sĩ).

- 100% thực hiện chương trình GDPT 2018 có hiệu quả.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin đạt 100%; thực hiện 1 chuyên đề/GV/năm; 1 sáng kiến kinh nghiệm/GV/năm.

- Trên 80% trở lên giáo viên đạt GVĐG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 35% trở lên, cấp thành phố có 3 đ/c.

- Có 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn, có kinh nghiệm tốt về quản trị. Trình độ tay nghề giáo viên và nhân viên được nâng cao.

2.2.5. Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh phổ thông.

-Nhà trường đã tích cực tổ chức các hội nghị, các lớp bồi dưỡng cấp trường về các chuyên đề như: Ứng dụng CNTT trong dạy học, dạy học các môn học văn hóa tích hợp với giáo dục đạo đức, đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, giáo dục bảo vệ môi trường, phong trào dự giờ, viết chuyên đề, sáng kiến kinh nghiệm...

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào lớn của ngành, địa phương gắn với chủ đề của từng năm học.

- Ưu tiên trong chỉ đạo công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, HS khuyết tật học hoà nhập, giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực và các hoạt động giáo dục khác.

- Duy trì dạy 2 buổi/ngày, tạo điều kiện để HS tham gia học các môn tự chọn.

- Thực hiện có hiệu quả CTGDPT mới lộ trình đến 2025 kết thúc thay sách đối với lớp 5, tăng cường các hoạt động trải nghiệm để vừa nâng cao hiệu quả giáo dục nền nếp, đạo đức cho học sinh vừa nhằm thu hút học sinh đến trường. Quan tâm công tác hoạt động ngoại khoá, tham quan du lịch ...

- Tiếp tục củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 3. Có giải pháp thực hiện duy trì sĩ số hàng năm; hạn chế số học sinh lưu ban, không có học sinh bỏ học. Gắn phổ cập giáo dục vào tiêu chí thi đua đối với từng CBGV, đảng viên trong từng năm học.

- Có nhiều học sinh tham gia và đạt giải giỏi, học sinh năng khiếu ở các môn học. Năm học 2022-2023 có 171 giải cấp huyện(trong đó có 8 giải nhất, 35 giải nhì, 67 giải ba và 61 giải KK), 4 giải cấp TP ((1 giải nhì, 1 giải ba và 2 giải KK); 1 giải KK cấp Quốc gia; So với cùng kỳ năm học trước tăng 62 giải cấp huyện, 3 giải cấp TP và 1 giải cấp QG.

2.2.6. Về thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

- Tập trung thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá các môn học giáo dục đạo đức, lịch sử, văn hóa, an ninh quốc phòng. Tăng cường giáo dục thể chất, chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn thông qua nhiều hình thức dạy học như trải nghiệm, hoạt động giáo dục STEM.

- Phát động phong trào học tiếng Anh, thành lập đội tuyển học sinh học TA để tham gia các cuộc thi do các tổ chức trong và ngoài nước tổ chức. Thực hiện dạy ngoại ngữ, tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực.

- Xây dựng đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn nhà trường làm nòng cốt trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá. Hàng năm, tổ chức ứng dụng sáng kiến, rút kinh nghiệm trong giảng dạy kịp thời và hiệu quả.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai Chương trình GDPT mới. Chủ động hợp đồng giáo viên dạy tin học, mua sắm bổ sung trang thiết bị phòng tin học, phòng ngoại ngữ.

2.2.7. Về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; thực hiện tốt công tác truyền thông trong giáo dục.

- Hàng năm, giao chỉ tiêu mỗi GV làm ít nhất một sản phẩm bài giảng điện tử hoặc một video bài giảng elearning làm kho học liệu cho việc dạy học trực tuyến.

- Quản lí GV, HS: Đúng theo quy định, thông tin cập nhật kịp thời, chính xác, rõ ràng, dân chủ, công khai, tiện lợi cho việc tra cứu.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ tiếp tục được tu bổ, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn. Các phòng thư viện, Tin học,

phòng Nghệ thuật, phòng học Tiếng Anh được trang bị theo hướng hiện đại. Điều hành và quản lý giáo dục bằng việc triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT. Cập nhật thường xuyên, nắm bắt kịp thời, chủ động trong công việc nhanh, gọn, hiệu quả.

- Thực hiện sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ, điện tử; triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin hai chiều giữa phụ huynh với nhà trường qua các kênh zalo,..Hiện tại 100% giáo viên đã thực hiện quản lý hồ sơ trên nền tảng số, có tài khoản ký học bạ điện tử..

- Truyền thông tích cực về đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; những quy định mới của Luật Giáo dục năm 2019. Truyền thông gương người tốt, việc tốt tại đơn vị và các đơn vị khác trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Hiện tại 100% CB, GV, NV thực hiện thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường là đơn vị tiêu biểu được đài truyền hình Hải Phòng về đưa tin.

2.2.8. Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

- Hàng năm, căn cứ điểm yếu, điểm thiếu của năm trước để xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm sau, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả. Tăng cường kiểm tra nội bộ, tư vấn, thúc đẩy các bộ phận đoàn thể trong nhà trường.

- Tổ chức sơ kết sau mỗi năm học, tổng kết sau một giai đoạn đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện đề án và biểu dương cá nhân, tổ chức, đoàn thể đạt hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ.

2.2.9. Về xây dựng cơ chế khuyến khích.

- Huyện có cơ chế ban hành Quỹ khuyến học, giải thưởng Nguyễn Bình Khiêm và đã thực hiện hàng năm theo quy định.

2.2.10. Về một số nhiệm vụ đột phá

NQ đề ra 3 đột phá, đã đạt được theo 2 đột phá. Tuy nhiên đột phá về thu hút Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học để nâng cao chất lượng 2 bộ môn này còn hạn chế.

2.2. Công tác thi đua, khen thưởng.

- Trong mỗi năm học, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ có cơ chế khen thưởng học sinh, giáo viên đạt giải các cấp và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đổi mới sáng tạo trong giảng dạy.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

a) Chất lượng giáo dục

+ Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (6-10 tuổi) đạt 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%. 100% học sinh được học Ngoại ngữ, trên 60% học sinh được học Tin học.

- Có nhiều học sinh tham gia và đạt giải giỏi, học sinh năng khiếu ở các môn học. Năm học 2022-2023 có 171 giải cấp huyện(trong đó có 8 giải nhất, 35 giải nhì, 67 giải ba và 61 giải KK), 4 giải cấp TP ((1 giải nhì, 1 giải ba và 2 giải KK); 1 giải KK cấp Quốc gia; So với cùng kỳ năm học trước tăng 62 giải cấp huyện, 3 giải cấp TP và 1 giải cấp QG.

b) Chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên

- Trên 80% trở lên giáo viên đạt GVDG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 8-10 GV đạt trên 35%, cấp thành phố có 3 đ/c tăng so với kế hoạch từ 1-2 GV.

- Có 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn, có kinh nghiệm tốt về quản trị. Trình độ tay nghề giáo viên và nhân viên được nâng cao.

c) Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng

Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Đã tham mưu địa phương, hiện công trình gần hoàn thành 2 phòng học, 01 phòng KH&CN, 01 nhà đa năng; sửa 10 phòng học; đổ bê tông toàn bộ sân trường, tạo khuôn viên đẹp, sạch, với tổng kinh phí khoảng trên 10 tỷ đồng.

- Trang bị các thiết bị dạy học công nghệ theo hướng hiện đại : Ti vi, máy soi,..., bàn học, hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn.

- Lắp camera 1 số các phòng học và phòng chức năng.

2. Hạn chế, yếu kém

- Cơ sở vật chất: Chưa xây dựng được phòng học Ngoại ngữ thông minh và phòng học Tin học hiện đại.

- Đội ngũ: Chưa động viên, khuyến khích GV tham gia học nâng chuẩn (thạc sĩ)

3. Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém

** Về khách quan*

Điều kiện kinh phí còn hạn hẹp, công tác XHHGD còn gặp nhiều khó khăn.

** Về chủ quan*

Chi bộ, BGH nhà trường chưa quyết liệt trong việc khuyến khích GV tham gia học nâng chuẩn (thạc sĩ)

4. Một số kinh nghiệm

- Chi bộ, BGH nhà trường chỉ đạo quyết liệt tập trung cao cho công tác bồi dưỡng CB-GV-NV, đầu tư các thiết bị dạy học bằng công nghệ để đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học nâng cao chất lượng GD toàn diện.

- Tập trung xây dựng CSVC đáp ứng yêu cầu dạy - học thiết thực.

IV. BỔ KHUYẾT CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 05

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Quan điểm

- Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường là hướng tới đạt mục tiêu giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung cao huy động mọi nguồn lực tiếp tục duy tu sau Chuẩn, từng năm có kế hoạch mua sắm bổ sung cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện thay sách giáo khoa theo lộ trình đến 2025. Phấn đấu đến năm 2025, trường đạt Chuẩn mức độ 2. Trường tiếp tục giữ vững danh hiệu: “Tập thể lao động Xuất sắc”

- Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường vừa hồng vừa chuyên.

- Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục-xóa mù chữ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, nâng cao chất lượng và hiệu quả GD&ĐT theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

2. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, học sinh 100% được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh. Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm).

- Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

3. Một số chỉ tiêu chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

a) Chất lượng giáo dục

+ Đến năm 2025, tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (6-10 tuổi) đạt 100%. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%. 100% học sinh được học Ngoại ngữ, 80% học sinh được học Tin học.

- Kết quả giáo dục học sinh xếp loại hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện đạt trên 70%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp đạt 99% trở lên, 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

+ Đến năm 2030, duy trì tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (6-10 tuổi) đạt 100%. Duy trì tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày 100%; 100% học sinh được học Ngoại ngữ, 100% học sinh được học Tin học.

- Kết quả giáo dục học sinh xếp loại hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện đạt trên 75%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp đạt 99,5% trở lên. Duy trì tỷ lệ 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Học sinh tiếp tục được trang bị các kỹ năng sống cơ bản như ứng xử, giao tiếp, lễ phép, vâng lời, phục vụ và tự phục vụ, tôn trọng các giá trị văn hóa, di tích lịch sử, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

- Có nhiều học sinh tham gia và đạt giải giỏi, học sinh năng khiếu ở các môn học.

b) Chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên

* Đến năm 2025: Tích cực tham mưu cấp trên cơ bản đảm bảo đủ số giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật GD 2019. Phần đầu có 1 CB- GV đạt trình độ trên chuẩn (thạc sĩ).

- 100% thực hiện chương trình GDPT 2018 có hiệu quả.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 75%; tối thiểu 1 chuyên đề/GV/năm; 1 sáng kiến kinh nghiệm/GV/năm.

- Phần đầu trên 80% trở lên giáo viên đạt GVDG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 35% trở lên, cấp thành phố 1-2 đ/c.

- Có 80% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn, có kinh nghiệm tốt về quản trị. Trình độ tay nghề giáo viên và nhân viên được nâng cao.

* Đến năm 2030: Đảm bảo đủ số giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. Có đủ giáo viên dạy các bộ môn chuyên theo yêu cầu mới. 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật GD 2019. Phần đầu có từ 1-2 CB-GV đạt trình độ trên chuẩn (thạc sĩ).

- 100% thực hiện chương trình GDPT 2018 có hiệu quả.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 100%; tối thiểu 2 chuyên đề/GV/năm; Duy trì 1 sáng kiến kinh nghiệm/GV/năm.

- Phần đầu trên 85% trở lên giáo viên đạt GVDG cấp Trường, trong đó cấp Huyện 35% trở lên, cấp thành phố 1-2 đ/c.

- Có 100% GV sử dụng thành thạo công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn, uyên thâm về quản trị. Trình độ tay nghề giáo viên và nhân viên được nâng cao.

c) Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng

* Đến năm 2025: Duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Tham mưu địa phương xây 01 phòng đa chức năng, 2 phòng học, 01 phòng KH&CN, 01 nhà đa năng; sửa 10 phòng học; lát toàn sân trường bằng gạch chống trơn, tạo khuôn viên đẹp, sạch, với tổng kinh phí khoảng gần 10 tỷ đồng. Tiến tới đạt chuẩn quốc gia mức 2, tiếp tục duy trì Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

* Đến năm 2030: Hoàn thiện và đưa vào sử dụng các công trình được xây dựng thêm của năm 2025.

- Trang bị các thiết bị dạy học công nghệ theo hướng hiện đại, bàn học, hệ thống chiếu sáng theo quy chuẩn.

- Lắp camera toàn bộ các phòng học và phòng chức năng.

Duy trì đạt chuẩn quốc gia mức 2, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xác định nguồn ngân sách ưu tiên để đột phá

- Bồi dưỡng CB-GV-NV, đầu tư các thiết bị dạy học bằng công nghệ để đổi mới công tác quản lí, đổi mới phương pháp dạy - học nâng cao chất lượng GD toàn diện.

- Tập trung xây dựng CSVC đáp ứng yêu cầu dạy - học thiết thực.

2. Các quyết định thực hiện Đề án

* Hội đồng trường: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Đề án. Điều chỉnh kế hoạch Đề án sau từng năm học sát với tình hình thực tế của nhà trường.

* Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS, học sinh. Có kế hoạch phối hợp, vận động, tuyên truyền tới các tổ chức, đoàn thể và nhân dân. Thành lập Ban chỉ đạo, Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

* Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

* Đối với tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

* Đối với cá nhân giáo viên, nhân viên: Căn cứ Đề án, Kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của bộ phận, cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

* Đối với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong Đề án, kế hoạch.

c) Tiêu chí đánh giá:

- Các văn bản quy định của Nhà nước.
- Các quy chế, quy định của ngành, của đơn vị.

d) Phương thức, thời điểm đánh giá:

Ban chỉ đạo trường căn cứ vào các chuẩn quy định ở bậc học để đánh giá theo từng năm học, giai đoạn của Đề án để làm cơ sở xin ý kiến chỉ đạo cấp trên tiếp tục thực hiện giai đoạn tiếp theo.

đ) Điều chỉnh Đề án:

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh Đề án phù hợp với thực tế của địa phương để đạt được mục tiêu của Đề án đề ra.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nhà trường kính mong chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT, Phòng Nội vụ; UBND huyện quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, nhất là nhà đa

năng còn thiếu, cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị hiện đại, xây dựng phòng họcj thông minh, Bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng đảm bảo theo yêu cầu. Các bậc cha mẹ học sinh cần quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, công tác tham mưu với cấp trên góp phần giúp nhà trường thực hiện tốt Đề án giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030..

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND xã (để phối hợp)
- HĐ trường; các bộ phận được phân công (để t/h);
- Phòng GDĐT (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Vân